

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHỨC NĂNG ĐÁNH GIÁ CHUẨN NGHỀ NGHIỆP DÀNH CHO ADMIN TRƯỜNG



MỤC LỤC

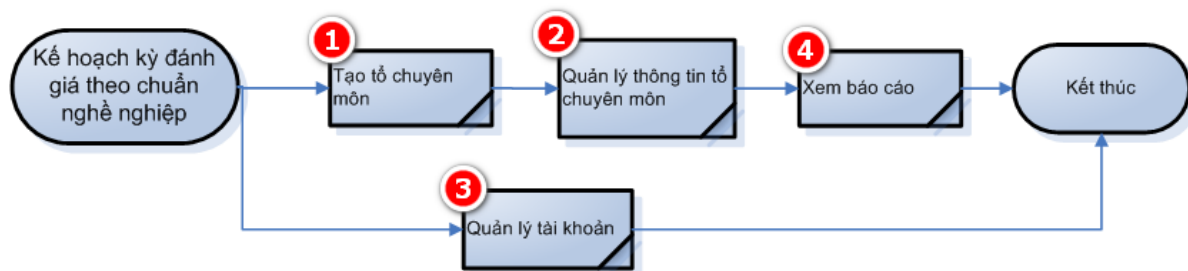
I. MỤC ĐÍCH	3
II. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	3
1. Lưu đồ quá trình đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV.	3
2. Danh mục các từ viết tắt	3
3. Hướng dẫn thao tác trên hệ thống	3
3.1. Đăng nhập vào hệ thống	3
3.2. TEMIS (TTQL người học)	5
3. 4. Tổng quan	6
3.5. Tổng hợp kết quả đánh giá	7
3.6. Hướng dẫn thêm tổ chuyên môn	10
3.6.1. Tạo tổ chuyên môn	10
3.6.2. Gán giáo viên vào tổ chuyên môn	11
3.7. Hướng dẫn Admin trường quản lý thông tin tài khoản	12
3.7.1. Hướng dẫn đổi mật khẩu tài khoản	13
3.7.2. Hướng dẫn cập nhật thông tin tài khoản	14
3.7.3. Hướng dẫn ngừng hoạt động của GV/CBQLCSGD	15
3.8. Xem báo cáo	15
3.9. Cài đặt	27
3.10. Quản lý khảo sát	28
3.10.1. Tạo khảo sát mới	29
3.10.2. Chỉnh sửa khảo sát	31
a. Thêm câu hỏi khảo sát	31
b. Thêm câu khảo sát chọn 1 ý kiến	31
c. Câu khảo sát chọn nhiều ý kiến	32
d. Thêm câu giới thiệu	33
e. Thêm câu tự luận	34
f. Cài đặt câu hỏi bắt buộc	35
g. Chỉnh sửa thông tin khảo sát	35
h. Duyệt khảo sát đã tạo	37
3.10.3. Xem trước khảo sát đã tạo	37
3.10.4. Báo cáo khảo sát	37
3.11. Hướng dẫn Admin Trường tạo tài khoản	38

I. MỤC ĐÍCH

Tài liệu này là một phần của tài liệu hướng dẫn sử dụng cho Admin Trường, mô tả quy trình và hướng dẫn cách thức thực hiện tạo tổ chuyên môn.

II. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Lưu đồ quá trình đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV.



2. Danh mục các từ viết tắt

STT	Ký Hiệu	Nguyên nghĩa
1	TEMIS	Thông tin quản lý người học
2	GV	Giáo viên
3	CBQL CSGD	Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

3. Hướng dẫn thao tác trên hệ thống

3.1. Đăng nhập vào hệ thống

- **Cách 1:** Đăng nhập vào hệ thống bồi dưỡng giáo dục thường xuyên theo hình minh họa dưới đây:

taphuan.csd.edu.vn/user/login

ấn và hỗ trợ 08000 Nhánh 2 (miễn phí) Các câu hỏi thường gặp Ema taph

ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG BỒI DƯỠNG GVPT VÀ CBQLCSGDPT

Tài khoản

huongtcd2610@gmail.com

Mật khẩu

.....

Hướng dẫn Bạn đã quên mật khẩu?

Đăng nhập

(1): Tài khoản: Thực hiện nhập mã tài khoản.

(2): Mật khẩu: Nhập mật khẩu tài khoản.

(3): Đăng nhập: Sau khi nhập đúng (1) và (2), chọn “Đăng nhập” để thực hiện đăng nhập vào hệ thống Bồi dưỡng GV.

Đăng nhập thành công, người dùng click vào “TEMIS” để sang màn hình TEMIS

 **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

 **THE WORLD BANK**
IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP

BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Đây là chương trình ETEP. Nếu không tìm thấy khóa học, vui lòng [bấm vào đây](#)

Lớp học ảo **TEMIS** Diễn đàn Giới thiệu ETEP Trợ giúp

- **Cách 2:** Đăng nhập trực tiếp vào hệ thống quản lý thông tin GVPT và CBQLCSGDPT (TEMIS) như hình bên dưới:

temis.csdl.edu.vn/user/login

Tư vấn và hỗ trợ 18008000 Nhánh 2 (miễn phí) Email: taphuan@viettel.com

ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG QUẢN LÝ THÔNG TIN GVPT VÀ CBQLCSGDPT

Tài khoản

huongtcd2610@gmail.com

Mật khẩu

.....

[Bạn đã quên mật khẩu?](#)

Đăng nhập

(1): Tài khoản: Thực hiện nhập mã tài khoản.

(2): Mật khẩu: Nhập mật khẩu tài khoản.

(3): Đăng nhập: Sau khi nhập đúng (1) và (2), bấm “Đăng nhập” thực hiện đăng nhập vào hệ thống TEMIS.

3.2. TEMIS (TTQL người học)

Tại màn hình Nhiệm vụ, chọn menu TEMIS:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

THE WORLD BANK
IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP

BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Lớp học ảo **TEMIS** Diễn đàn Giới thiệu ETEP Trợ giúp

THCS Quang Trung (283001)

Màn hình TEMIS hiện ra như sau:



Trong đó:

- (1) Tổng quan: Xem được nhiệm vụ của trường phòng giáo dục cấp huyện, tổng quan tình hình đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp (CNN) của các hiệu trưởng trực thuộc Phòng/Sở.
- (2) Kết quả đánh giá chung: Xem kết quả đánh giá giáo viên, kết quả đánh giá hiệu trưởng/hiệu phó
- (3) Tổng hợp kết quả đánh giá: Hiện thị bảng tổng hợp chung kết quả đánh giá của GV và phó hiệu trưởng.
- (4) Tổ chuyên môn: Tạo tổ chuyên môn trong trường.
- (5) Tài khoản: Xem thông tin GV, cập nhật mật khẩu và thông tin GV trong trường.
- (6) Quản lý khảo sát: Tạo khảo sát trong đơn vị
- (7) Báo cáo: Xem các báo cáo tổng hợp
- (8) Cài đặt: Khoá đánh giá các đơn vị thuộc Sở
- (9) Năm học: Hiện thị dữ liệu theo năm học

3. 4. Tổng quan

Sau khi đăng nhập hệ thống, chọn **TEMIS**, tại màn hình **TEMIS**, chọn **Tổng quan** theo hình minh họa dưới đây:



Tại đây sẽ hiển thị nhiệm vụ của các vai trò như sau:

- Nhiệm vụ của GV

i. Nhiệm vụ của giáo viên:

- Hoàn thành tự đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp GV CSGDPT (Theo Biểu mẫu 01 – CV 4530 – Phiếu tự đánh giá của GV CSGDPT);
- Hoàn thành Phiếu lấy ý kiến của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn (Theo Biểu mẫu 02 – CV 4530);
- Hoàn thành Phiếu lấy ý kiến về hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (Theo Biểu mẫu 02 – CV 4529 – Phiếu lấy ý kiến của giáo viên, nhân viên trong trường);
- Tài hồ sơ minh chứng đánh giá cá nhân lên hệ thống.

- Nhiệm vụ của tổ trưởng chuyên môn

ii. Nhiệm vụ của tổ trưởng chuyên môn:

- Hoàn thành tự đánh giá cá nhân theo Chuẩn nghề nghiệp GV CSGDPT (Theo Biểu mẫu 01 – CV 4530 – Phiếu tự đánh giá của GV CSGDPT);
- Hoàn thành Phiếu lấy ý kiến về đồng nghiệp trong tổ chuyên môn (Theo Biểu mẫu 02 – CV 4530);
- Tổ chức cho GV trong tổ chuyên môn đánh giá lẫn nhau và hoàn thành tổng hợp ý kiến về đồng nghiệp trong tổ (Theo Biểu mẫu 03 – CV 4530 – Bảng tổng hợp kết quả đánh giá của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn);
- Hoàn thành Phiếu lấy ý kiến về hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (Theo Biểu mẫu 02 – CV 4529).
- Tài hồ sơ minh chứng đánh giá cá nhân lên hệ thống;
- Tài bảng tổng hợp kết quả đánh giá của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn lên hệ thống.

- Nhiệm vụ của phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông

iii. Nhiệm vụ của phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông:

- Hoàn thành tự đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông (Theo Biểu mẫu 01 – CV 4529 – Phiếu hiệu trưởng/phó hiệu trưởng tự đánh giá);
- Hoàn thành Phiếu lấy ý kiến về đồng nghiệp trong tổ chuyên môn (Theo Biểu mẫu 02 – CV 4530);
- Hoàn thành Phiếu lấy ý kiến về hiệu trưởng (Theo Biểu mẫu 02 – CV 4529).
- Tài hồ sơ minh chứng đánh giá cá nhân lên hệ thống.

- Nhiệm vụ của hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông

iv. Nhiệm vụ của hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông:

- Hoàn thành tự đánh giá cá nhân theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông (Theo Biểu mẫu 01 – CV 4529 – Phiếu hiệu trưởng/phó hiệu trưởng tự đánh giá);
- Hoàn thành đánh giá giáo viên trong toàn trường (Theo Biểu mẫu 04 – CV 4530 – Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo viên của cơ sở giáo dục phổ thông);
- Phân công cán bộ thực hiện lấy ý kiến của giáo viên, nhân viên trong trường đối với hiệu trưởng và phó hiệu trưởng (Theo Biểu mẫu 03 – CV 4529 – Bảng tổng hợp kết quả lấy ý kiến của giáo viên, nhân viên trong trường);
- Hoàn thành đánh giá phó hiệu trưởng (Theo Biểu mẫu 04 – CV 4529 – Phiếu cấp trên đánh giá hiệu trưởng/phó hiệu trưởng);
- Tài hồ sơ minh chứng đánh giá cá nhân lên hệ thống.
- Tài bảng tổng hợp ý kiến của giáo viên, nhân viên trong trường đối với hiệu trưởng và phó hiệu trưởng lên hệ thống.

- Nhiệm vụ của trường phòng giáo dục cấp huyện

v. Nhiệm vụ của trường phòng giáo dục cấp huyện:

- Đánh giá hiệu trưởng trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp cao nhất là trung học cơ sở, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện (Theo Biểu mẫu 04 – CV 4529 – Phiếu cấp trên đánh giá hiệu trưởng/phó hiệu trưởng).

- Nhiệm vụ của giám đốc sở giáo dục và đào tạo

vi. Nhiệm vụ của giám đốc sở giáo dục và đào tạo:

- Đánh giá hiệu trưởng trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp cao nhất là trung học phổ thông, trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh (Theo Biểu mẫu 04 – CV 4529 – Phiếu cấp trên đánh giá hiệu trưởng/phó hiệu trưởng).

3.5. Tổng hợp kết quả đánh giá

- Tại màn hình TEMIS, admin trường chọn menu **Tổng hợp kết quả đánh giá** và chọn **Tổng hợp kết quả đánh giá của GV** hiển thị như hình bên dưới:

- (1): Tổng hợp kết quả đánh giá GV
- (2): Thực hiện chọn tổ chuyên môn
- (3): Tìm kiếm theo thông tin minh chứng: Tất cả/Đầy đủ minh chứng/Chưa đầy đủ minh chứng
- (4) Tìm kiếm theo trạng thái đánh giá: Đã đánh giá/Chưa đánh giá
- (5) Chọn Tìm kiếm để tìm kiếm theo điều kiện đã chọn
- (6): Bảng kết quả xếp loại đánh giá giáo viên của cơ sở giáo dục phổ thông
- (7) Tích chọn CBQL muốn gửi thông báo cảnh báo
- (8): Thực hiện xuất excel về máy tính
- (9) Gửi thông báo cảnh báo đến CBQL đã chọn hoặc tất cả các CBQL trong trường

Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng CSGDPT

Năm học 2020 - 2021

Tổng quan

Kết quả đánh giá chung

Tổng hợp kết quả tự đánh giá

Tổ chuyên môn

Tài khoản

Báo cáo

Cài đặt

Tổng hợp kết quả đánh giá GV

Tổng hợp kết quả đánh giá CBQL

Thông tin Minh Chứng (MC)

Tất cả

Đầy đủ Minh chứng

Chưa đầy đủ Minh chứng

Tình trạng đánh giá

Đã đánh giá

Chưa đánh giá

Tìm kiếm

Kết quả xếp loại đánh giá CBQQL của CSGDPT

Xuất excel

	STT	Họ và tên	Chức vụ	Kết quả đánh giá(Chưa đạt (CĐ) Đạt (Đ) Khá (K) Tốt (T))																
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
☒	1	Trần Thị Mận	Hiệu trưởng	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	
☐	2	Âu Thị Ánh Tuyết	Phó hiệu trưởng	T	T	T	T	T		T			T	T	T	T	T	T	K	
☐	3	Trần Thị Hòa	Phó hiệu trưởng	T	T	T	T	T		T			T	T	T	T	T	T	K	

Thông báo cảnh báo

- (1) Tab tổng hợp kết quả đánh giá CBQL
- (2) Tìm kiếm theo thông tin minh chứng: Tất cả/Đầy đủ minh chứng/Chưa đầy đủ minh chứng
- (3) Tìm kiếm theo trạng thái đánh giá: Đã đánh giá/Chưa đánh giá
- (4) Chọn Tìm kiếm để tìm kiếm theo điều kiện đã chọn
- (5) Bảng kết quả xếp loại đánh giá phó hiệu trưởng của cơ sở giáo dục phổ thông
- (6) Tích chọn CBQL muốn gửi thông báo cảnh báo
- (7) Gửi thông báo cảnh báo đến CBQL đã chọn hoặc tất cả các CBQL trong trường
- (8) Thực hiện xuất excel về máy tính

- Tại màn hình **TEMIS**, admin trường chọn **Tổ chuyên môn**:

- Khi thêm mới tổ chuyên môn hoàn tất, hệ thống hiển thị thông tin dạng bảng, cho phép tiếp tục thêm tổ chuyên môn hoặc xóa hoặc sửa tổ chuyên môn đã thêm.

- Click (3) trên -> thêm giáo viên vào tổ chuyên môn như sau:

Thêm mới giáo viên vào trong tổ: Tổ Li - Hóa - Sinh

Tìm kiếm theo tên giáo viên
 Tổ chuyên môn
 Giới tính ☐ Nam ☐ Nữ

(1)

(2)

☒	Thông tin chung	Mã	Ngày sinh	Giới tính	Tổ chuyên môn	Vị trí/chức vụ	Kinh nghiệm	Thao tác
☒	Họ tên: demo-học viên 4 Thư điện tử: test123@gmail.com Điện thoại: 0987568854	demo-hocvien4@gmail.com	06-05-2019	Nam	Tổ Toán - Tin	Tổ trưởng	9 Năm	(4) (5)
☒	Họ tên: Giáo viên 12 Thư điện tử: gvpt12@gmail.com Điện thoại: 0362806123	gvpt12	06-05-1990	Nam	Tổ Toán - Tin	Giáo viên	3 Năm	

(3)

- (1): Thực hiện tìm kiếm giáo viên
- (2): Danh giáo viên trong trường
- (3): Thực hiện thêm giáo viên đã tích chọn vào tổ chuyên môn
- (4): Xem chi tiết thông tin giáo viên
- (5): Thêm một giáo viên vào trong tổ chuyên môn

3.7. Hướng dẫn Admin trường quản lý thông tin tài khoản

- Tại màn hình **TEMIS**, admin trường chọn **Tài khoản**:


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

Trường TH Demo

Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng CSGDPT Năm học 2021 - 2022

Tổng quan | Kết quả đánh giá chung | Tổng hợp kết quả đánh giá | Tổ chuyên môn | **Tài khoản** | Quản lý khảo sát | Báo cáo | Cài đặt

- Tại màn hình **Tài khoản**, làm theo hướng dẫn ở hình minh họa sau:

Đổi mật khẩu cho: Trường Tiểu học Nguyễn Văn Khá

Mật khẩu 1

.....

✓ Cập nhật 2

(1) Ô nhập mật khẩu: Cho phép nhập mật khẩu cần thay đổi.

(2) Nút cập nhật: Thực hiện cập nhật mật khẩu vừa nhập trên.

3.7.2. Hướng dẫn cập nhật thông tin tài khoản

- Click biểu tượng cái bút (8) -> Hiện thị màn hình thông tin hồ sơ cá nhân của GV/CBQLCSGD như sau:

THÔNG TIN HỒ SƠ CÁ NHÂN CỦA GIÁO VIÊN/CBQLCSGD

Trường được đánh dấu (*) là trường bắt buộc

Thông tin chung

Họ và tên (*)

giáo viên 2 temis

Dân tộc (*)

☒ Kinh ☐ DTTS

Ngày, tháng, năm sinh (*)

06/05/2019

Nơi sinh (*)

HN

Lưu ý: Admin trường có thể cập nhật những thông tin cơ bản (trừ thư điện tử và đơn vị công tác) cho tài khoản của GV/CBQLCSGD trong trường.

3.7.3. Hướng dẫn ngừng hoạt động của GV/CBQLCSGD

- Nhấn chữ ngừng hoạt động (5) trên -> Hiện thị màn hình xác nhận ngừng hoạt động như sau:

Lý do dừng hoạt động

Chú ý: Bạn đang "dừng hoạt động" tài khoản Giáo viên A của năm học 2021 - 2022
Tài khoản Giáo viên A sẽ không tham gia đánh giá năm học 2021 - 2022. Toàn bộ số liệu báo cáo sẽ không bao gồm tài khoản này

Lý do ngừng hoạt động

☐ Nghỉ hưu

☐ Thôi việc

☐ Chuyển công tác

☐ Sử dụng tài khoản khác

☐ Là nhân viên trong trường, không phải là giáo viên

☐ Lý do khác

Xác nhận

Trong đó:

- (1) Chọn lý do ngừng hoạt động tài khoản
- (2) Chọn Xác nhận để hoàn thành

3.8. Xem báo cáo

- Tại màn hình **TEMIS**, nhấn vào báo cáo như sau:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

TEMIS Khảo sát Tin tức Trợ giúp Hướng dẫn

Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng CSGDPT

Năm học 2021 - 2022

Tổng quan Kết quả đánh giá chung Tổng hợp kết quả đánh giá Tổ chuyên môn Tài khoản Quản lý khảo sát Báo cáo Cài đặt

- Tại màn hình **Báo cáo**, hiển thị danh sách các báo cáo sau:

2 PHẦN A: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN VÀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

 A.1. Kết quả đánh giá và xếp loại giáo viên phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp

 A.2. Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn hiệu trưởng

3 PHẦN B: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN (Dựa trên khảo sát trực tuyến GVPT và CBQLCSGDPT hoàn thành các mô đun bồi dưỡng vào cuối năm)

 B.1. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

 B.2. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của CBQLCSGDPT về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

4 PHẦN C: BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT NHU CẦU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CỦA GIÁO VIÊN VÀ CBQLCSGDPT THEO CÁC TIÊU CHÍ TRONG CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN VÀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

 C.1. Nhu cầu bồi dưỡng dựa trên đánh giá theo chuẩn

 C.1.1. Nhu cầu bồi dưỡng của GIÁO VIÊN (Ghi tên 5 tiêu chí; số lượng và tỷ lệ % ở mức xếp loại thấp nhất của từng tiêu chí theo tổng chung, phân tách theo các nhóm Nữ, DTTS, Nữ DTTS và công tác vùng khó khăn)

 C.1.2. Nhu cầu bồi dưỡng của CBQLCSGDPT (Ghi tên 5 tiêu chí; số lượng và tỷ lệ % ở mức xếp loại thấp nhất của từng tiêu chí theo tổng chung, phân tách theo các nhóm Nữ, DTTS, Nữ DTTS và công tác vùng khó khăn)

 C.2. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của giáo viên (Tập hợp từ câu hỏi 2 trong phiếu Tự đánh giá xếp loại giáo viên - biểu mẫu 1 - phụ lục II theo CV 4530)

 C.3. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của CBQL CSGDPT (Tập hợp từ câu hỏi 2 trong phiếu Tự đánh giá xếp loại CBQL CSGDPT - biểu mẫu 1 - phụ lục II theo CV 4529)

5 DANH SÁCH BÁO CÁO THỐNG KÊ

 Báo cáo tổng hợp theo tiêu chí kết quả đánh giá và xếp loại của GV CSGDPT theo chuẩn nghề nghiệp

 Báo cáo khảo sát

6 BÁO CÁO TỔNG QUAN

 Báo cáo tổng hợp A,B,C

 Báo cáo tổng hợp chi tiết đánh giá chung

7 DANH SÁCH BÁO CÁO THEO CÔNG VẤN

 Báo cáo theo công văn

- Phần A: Kết quả đánh giá và xếp loại giáo viên phổ thông và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông
 - Hiện thị báo cáo sau:

PHẦN A: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN VÀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

- 1 A.1. Kết quả đánh giá và xếp loại giáo viên phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp
- 2 A.2. Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn hiệu trưởng

- Sau khi chọn (1) A.1. đánh giá và xếp loại giáo viên phổ theo chuẩn nghề nghiệp hiển thị như sau:

Trưởng: TH Mường Nọc

A.1. Kết quả đánh giá và xếp loại giáo viên phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp

1 Thông tin Minh Chứng (MC)

☒ Tất cả ☐ Đầy đủ Minh chứng ☐ Chưa đầy đủ Minh chứng

Lần cuối đồng bộ dữ liệu thành công: 05:19, 18-02-2021 3 Đồng bộ lại báo cáo mới nhất 4 Xuất excel

Cài đặt báo cáo 5 Hiển thị cài đặt báo cáo 2

5	Tổng số GV		Tổng số xếp loại của thủ trưởng			Tổng số GV có đánh giá của TCM			Tổng số GV đã tự đánh giá và xếp loại			Ch	
	Tổng (Người)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	SL (Người)	
Tổng số	39	2.63	0	0	-100	0	0	-100	36	92.3	- 2.70	0	
Nữ	36	2.86	0	0	-100	0	0	-100	35	97.2	0.00	0	
Dtts	22	0.00	0	0	-100	0	0	-100	21	95.5	- 4.55	0	
Nữ dtts	20	0.00	0	0	-100	0	0	-100	20	100	0.00	0	
Vùng khó khăn	36	2.86	0	0	-100	0	0	-100	34	94.4	- 2.86	0	

Trong đó:

- (1) Tìm kiếm theo thông tin minh chứng: Đầy đủ minh chứng/Chưa đầy đủ minh chứng
 - (2) Hiển thị cài đặt báo cáo: Khi click vào đây người dùng có thể ẩn/hiện các cột trong báo cáo để dễ dàng xem báo cáo hơn.
 - (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất
 - (4) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
 - (5) Hiển thị nội dung báo cáo
- Sau khi chọn (2) A.2. Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn hiệu trưởng

Trưởng: TH Mường Nọc

A.2. Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn hiệu trưởng

1 Thông tin Minh Chứng (MC)

☒ Tất cả ☐ Đầy đủ Minh chứng ☐ Chưa đầy đủ Minh chứng

Lần cuối đồng bộ dữ liệu thành công: 05:19, 18-02 3

4 Đồng bộ lại báo cáo mới nhất Xuất excel

Cài đặt báo cáo 2 Hiển thị cài đặt báo cáo

	Tổng số CBQL		Tổng số xếp loại của thủ trưởng			Tổng số CBQL đã tự đánh giá và xếp loại			Chưa đạt			
	Tổng (Người)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)				
									SL (Người)	Tỷ lệ (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	
- Tổng số	3	0.00	0	0	-100	3	100	0.00	0	0	0	0
+ Hiệu trưởng	1	0.00	0	0	-100	1	100	0.00	0	0	0	0
+ Phó hiệu trưởng	2	0.00	0	0	-100	2	100	0.00	0	0	0	0

Trong đó:

- (1) Tìm kiếm theo thông tin minh chứng: Đầy đủ minh chứng/Chưa đầy đủ minh chứng
 - (2) Hiển thị cài đặt báo cáo: Khi click vào đây người dùng có thể ẩn/hiện các cột trong báo cáo để dễ dàng xem báo cáo hơn.
 - (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất
 - (4) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
 - (5) Hiển thị nội dung báo cáo
- Phần B: Kết quả đánh giá về các chương trình bồi dưỡng thường xuyên (Dựa trên khảo trực tuyến GVPT và CBQLCSGDPT hoàn thành các mô đun bồi dưỡng vào cuối năm)
 - Hiển thị báo cáo như sau:

PHẦN B: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN (Dựa trên khảo sát trực tuyến GVPT và CBQLCSGDPT hoàn thành các mô đun bồi dưỡng vào cuối năm)

1 B.1. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

2 B.2. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của CBQLCSGDPT về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

- Sau khi chọn (1) hiển thị như hình bên dưới:

B.1. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

Cấp dạy	Tổng số GVPT tham gia học tập trực tuyến	Tổng số GVPT CSGDPT hoàn thành 2 MĐBD 2020 (% = SL/Tổng)		Giáo viên hoàn thành trả lời phiếu khảo sát trực tuyến		Số lượng và tỷ lệ % HV hài lòng (có điểm TB ở 4/5 mục từ 3.0 trở lên (không có mục nào điểm TB dưới 2.5))		Thông tin điểm TB của	
		SL	%	SL	%	SL	%	Điểm TB của tổng tất cả các item	Điểm TB c
									(không có) SL
☒ Tổng số	38	24	63.16	35	92.11	34	97.14	3.33	
Giới tính nữ	22	14	63.64	21	95.45	20	95.24	3.28	
Dân tộc thiểu số	0								

Trong đó:

- (1) Xem tổng hợp kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của giáo viên.
- (2) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
- (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất

- Sau khi chọn (2) hiển thị như hình bên dưới:

B.2. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của CBQLCSGDPT về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

Cấp dạy	Tổng số CBQL tham gia học tập trực tuyến	Tổng số CBQL CSGDPT hoàn thành 2 MĐBD 2020 (% = SL/Tổng)		CBQL hoàn thành trả lời phiếu khảo sát trực tuyến		Số lượng và tỷ lệ % HV hài lòng (có điểm TB ở 4/5 mục từ 3.0 trở lên (không có mục nào điểm TB dưới 2.5))		Thông tin điểm TB của	
		SL	%	SL	%	SL	%	Điểm TB của tổng tất cả các item	Điểm TB c
									(không có) SL
☒ Tổng số	8	6	75	7	87.5	6	85.71	3.15	
Giới tính nữ	6	5	83.33	5	83.33	4	80	5.00	
Dân tộc thiểu số	0								
Nữ dtts	0								

- Trong đó:**
- (1) Xem tổng hợp kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của CBQL.
 - (2) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.

(3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất

- Phần C: Báo cáo kết quả khảo sát nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và CBQLCSGDPT theo các tiêu chí trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông
- Hiện thị những báo cáo sau:

PHẦN C: BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT NHU CẦU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CỦA GIÁO VIÊN VÀ CBQLCSGDPT THEO CÁC TIÊU CHÍ TRONG CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN VÀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1 C.1. Nhu cầu bồi dưỡng dựa trên đánh giá theo chuẩn

2 C.1.1. Nhu cầu bồi dưỡng của GIÁO VIÊN (Ghi tên 5 tiêu chí; số lượng và tỷ lệ % ở mức xếp loại thấp nhất của từng tiêu chí theo tổng chung, phân tách theo các nhóm Nữ, DTTS, Nữ DTTS và công tác vùng khó khăn)

3 C.1.2. Nhu cầu bồi dưỡng của CBQLCSGDPT (Ghi tên 5 tiêu chí; số lượng và tỷ lệ % ở mức xếp loại thấp nhất của từng tiêu chí theo tổng chung, phân tách theo các nhóm Nữ, DTTS, Nữ DTTS và công tác vùng khó khăn)

4 C.2. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của giáo viên (Tập hợp từ câu hỏi 2 trong phiếu Tự đánh giá xếp loại giáo viên - biểu mẫu 1 - phụ lục II theo CV 4530)

5 C.3. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của CBQL CSGDPT (Tập hợp từ câu hỏi 2 trong phiếu Tự đánh giá xếp loại CBQL CSGDPT - biểu mẫu 1 - phụ lục II theo CV 4529)

- Sau khi chọn (2) hiện thị như hình bên dưới:

C.1.1. Nhu cầu bồi dưỡng của GIÁO VIÊN (Ghi tên 5 tiêu chí; số lượng và tỷ lệ % ở mức xếp loại thấp nhất của từng tiêu chí theo tổng chung, phân tách theo các nhóm Nữ, DTTS, Nữ DTTS và công tác vùng khó khăn)

2 Đồng bộ dữ liệu 3 Xuất excel

1

Cấp học/tên tiêu chí	Số lượng và tỷ lệ %								
	Tổng số GV được đánh giá và xếp loại	Nhu cầu chung		Nữ		DTTS		Nữ DTTS	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
☐ Chung									
Tiêu chí 8. Xây dựng văn hóa nhà trường	825	23	2.79	7	30.43	0	0	0	0
Tiêu chí 9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường	825	27	3.27	11	40.74	0	0	0	0
Tiêu chí 10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường	825	24	2.91	10	41.67	0	0	0	0

- Trong đó:**
- (1) Xem tổng hợp kết quả nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên.
 - (2) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
 - (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất
 - Sau khi chọn (3) hiện thị như hình bên dưới:

C.1.2. Nhu cầu bồi dưỡng của CBQLCSGDPT (Ghi tên 5 tiêu chí; số lượng và tỷ lệ % ở mức xếp loại thấp nhất của từng tiêu chí theo tổng chung, phân tách theo các nhóm Nữ, DTTS, Nữ DTTS và công tác vùng khó khăn)

1

2

3

Đồng bộ dữ liệu

Xuất excel

Cấp học/tên tiêu chí	Số lượng và tỷ lệ %									
	Tổng số CBQL được đánh giá và xếp loại	Nhu cầu chung		Nữ		DTTS		Nữ DTTS		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
- Chung										
Tiêu chí 7. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường	28	3	10.71	1	33.33	0	0	0	0	
Tiêu chí 8. Quản trị tài chính nhà trường	28	6	21.43	4	66.67	0	0	0	0	
Tiêu chí 9. Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường	28	4	14.29	3	75	0	0	0	0	

- Trong đó:**
- (1) Xem tổng hợp kết quả nhu cầu bồi dưỡng của CBQL.
 - (2) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
 - (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất
- Sau khi chọn (4) hiển thị như hình bên dưới:

C.2. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của giáo viên (Tập hợp từ câu hỏi 2 trong phiếu Tự đánh giá xếp loại giáo viên - biểu mẫu 1 – phụ lục II theo CV 4530)

1

2

3

Đồng bộ dữ liệu

Xuất excel

Cấp học/nội dung	Số lượng và tỷ lệ %								
	Tổng số GV đã tự đánh giá	Nhu cầu chung		Nữ		DTTS		Nữ DTTS	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng									
- Chung									
Phát triển chuyên môn bản thân	966	105	10.87	72	68.57	0	0	0	0
Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	966	97	10.04	62	63.92	0	0	0	0

- Trong đó:**
- (1) Xem tổng hợp kết quả nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của giáo viên.
 - (2) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
 - (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất
- Sau khi chọn (5) hiển thị như hình bên dưới:

C.3. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của CBQL CSGDPT (Tập hợp từ câu hỏi 2 trong phiếu Tự đánh giá xếp loại CBQL CSGDPT - biểu mẫu 1 – phụ lục II theo CV 4529)

1

3

4

Đồng bộ dữ liệu

Xuất excel

Cấp học/nội dung	Số lượng và tỷ lệ %									
	Tổng số CBQL đã tự đánh giá	Nhu cầu chung		Nữ		DTTS		Nữ DTTS		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng										
- Chung										
Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh	67	9	13.43	4	44.44	0	0	0	0	
Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường	67	8	11.94	2	25	0	0	0	0	

Trong đó:

- (1) Xem tổng hợp kết quả nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn CBQL.
- (2) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
- (3) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất

- Danh sách báo cáo thống kê
- Tại màn hình báo cáo chọn báo cáo trong danh sách báo cáo thống kê như hình bên dưới:

DANH SÁCH BÁO CÁO THỐNG KÊ	
1	Báo cáo tổng hợp theo tiêu chí kết quả đánh giá và xếp loại của GV CSGDPT theo chuẩn nghề nghiệp
2	Báo cáo khảo sát

- Sau khi chọn (1) hiển thị như hình bên dưới:

Phòng giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Quế Phong

Báo cáo tổng hợp theo tiêu chí kết quả đánh giá và xếp loại của GV CSGDPT theo chuẩn nghề nghiệp

Lần cuối đồng bộ dữ liệu thành công: 05-01, 18-02

Đồng bộ lại báo cáo mới nhất

Xuất excel

Cài đặt báo cáo

Hiện thị cài đặt báo cáo

Tiêu chí	Tổng số GV		Tổng số xếp loại của thủ trưởng			Tổng số GV có đánh giá của TCM			Tổng số GV đã tự đánh giá và xếp loại			Ch	
	Tổng (Người)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	Tổng (Người)	Tổng (%)	Tăng/giảm so với năm trước (%)	SL (Người)	
Tiêu chí 1. Đạo đức nhà giáo													
+ Tổng số	783	- 0.13	0	0	-100	0	0	-100	763	97.4	- 1.80	0	
+ Tiểu học	481	1.48	0	0	-100	0	0	-100	473	98.3	0.00	0	
+ Trung học cơ sở	302	- 2.58	0	0	-100	0	0	-100	290	96	- 4.61	0	
Tiêu chí 2. Phong cách nhà giáo													
+ Tổng số	783	- 0.13	0	0	-100	0	0	-100	763	97.4	- 1.80	0	
+ Tiểu học	481	1.48	0	0	-100	0	0	-100	473	98.3	0.00	0	
+ Trung học cơ sở	302	- 2.58	0	0	-100	0	0	-100	290	96	- 4.61	0	

Trong đó:

- (1) Hiện thị cài đặt báo cáo: Khi click vào đây người dùng có thể ẩn/hiện các cột trong báo cáo để dễ dàng xem báo cáo hơn.
- (2) Thực hiện đồng bộ lại dữ liệu mới nhất
- (3) Thực hiện xuất excel bản báo cáo đang hiển thị và lưu về máy.
- (4) Xem báo cáo tổng hợp theo tiêu chí kết quả đánh giá và xếp loại của GV/CBQL CSGDPT theo chuẩn nghề nghiệp.

- Sau khi chọn (2) Báo cáo khảo sát hiển thị như hình bên dưới:

Báo cáo khảo sát

(1) ☒ Không bao gồm tài khoản thuộc đơn vị không hoạt động

(2) ☐ Tài khoản không hoạt động

Giới tính (3)

☐ Nữ ☐ Nam

(4) ☐ DTTS

(5) ☐ Địa bàn khó khăn

Ngày bắt đầu (6)

Ngày kết thúc

(7) **Tổng quan**

(8) Xem bảng biểu

(9) Theo biểu đồ

(10) Chi tiết người trả lời

Bảng rộng nên bạn có thể dùng thanh scroll ngang để xem các cột

(12) [Xuất Excel](#)

Tên đơn vị	Cấp học	Tổng số giáo viên (đang hoạt động trên hệ thống)	Số lượng giáo viên hoàn thành khảo sát		Câu 1: Khối giảng dạy?								Câu 2: Đặc điểm phân biệt truyền truyền thuyết với t						
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		A. Nhân vật là người thật hoặc thần thánh		B. Gắn liền với các sự kiện và nhân vật lịch sử		C. Truyền không rõ nguồn gốc		
					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
TH demo2	Tiểu học	7	1	14.29 %	1	100 %	0	0 %	0	0 %	0	0 %	0	0 %	1	100 %	1	100 %	1

Trong đó:

- (1) Dữ liệu báo cáo không bao gồm tài khoản thuộc đơn vị không hoạt động
- (2) Dữ liệu báo cáo bao gồm tài khoản không hoạt động
- (3) Tìm kiếm theo giới tính
- (4) Tìm kiếm theo DTTS
- (5) Tìm kiếm theo địa bàn khó khăn
- (6) Tìm kiếm theo thời gian bắt đầu/Kết thúc khảo sát
- (7) Xem báo cáo dạng tổng quan
- (8) Xem báo cáo dạng bảng biểu
- (9) Xem báo cáo dạng biểu đồ
- (10) Xem báo cáo dạng chi tiết câu trả lời
- (11) Hiện thị màn hình báo cáo khảo sát
- (12) Xuất báo cáo dạng excel

• Báo cáo Tổng quan

- Tại mục báo cáo tổng quan, gồm báo cáo như hình bên dưới:

BÁO CÁO TỔNG QUAN

1

Báo cáo tổng hợp A,B,C

2

Báo cáo tổng hợp chi tiết đánh giá chung

- Sau khi chọn (1) hiển thị như hình bên dưới:

Trưởng: Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Quế Phong

Tổng kết đánh giá chung

Đơn vị

Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Quế Phong

Lần cuối đồng bộ dữ liệu thành công: 08:24, 18-02

Đồng bộ lại báo cáo mới nhất

Xuất excel

Phòng GD và ĐT, Trường THCS, Trường liên cấp, Trường Tiểu học

Đơn vị	Tổng GV & CBQL (trên TEMIS)	Tổng GV & CBQL không hoạt động	Tổng số GV trên TEMIS	Tổng số CBQL trên TEMIS	Yêu cầu 1			Yêu cầu 2			Yêu cầu 3		
					Tổng số GV&CBQL tự đánh giá		Tình trạng	Tổng số GV&CBQL tài minh chứng		Tình trạng	Tổng số GV&CBQL được thủ trưởng đánh giá		Tỉ lệ
					Tổng (Người)	Tổng (%)		Tổng (Người)	Tổng (%) (so với tự đánh giá)		Tổng (Người)	Tổng (%)	
Phòng GDĐT Huyện Quế Phong	856	106	783	73	833	97.31	Đạt	793	95.2	Chưa đạt	0	0	
PT DTBT THCS Thống Thụ	24	0	22	2	21	87.5	Chưa đạt	19	90.48	Chưa đạt	0	0	
PTDTBT THCS Trí Lễ	39	9	37	2	38	97.44	Đạt	37	97.37	Chưa đạt	0	0	
PTDTNT THCS Quế Phong	30	9	27	3	29	96.67	Đạt	29	100	Đạt	0	0	
TH&THCS Châu Kim	35	4	32	3	34	97.14	Đạt	34	100	Đạt	0	0	

Trong đó:

- (1) Tìm kiếm theo đơn vị
- (2) Đồng bộ báo cáo mới nhất
- (3) Xuất báo cáo dạng excel
- (4) Lựa chọn loại đơn vị mà người dùng muốn hiển thị
- (5) Xem báo cáo tổng hợp

- Sau khi chọn (2) hiển thị như hình bên dưới:

Trường: Trường tiểu học Hà Huy Tập 2

Tổng hợp chi tiết đánh giá chung

1

Xuất excel

2	Mã nhân sự	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Vị trí việc làm	Nhóm chức vụ								
							TC1	TC2	TC3	TC4	TC5	TC6	TC7	TC8
1	nguyenanhht2@gmail.com	Trần Thị Hằng Thoa	Nữ	02-01-1981	Giáo viên									
2	tranhoa16180@gmail.com	Trần Thị Hòa	Nữ	16-01-1980	Cán bộ quản lý	Phó hiệu trưởng	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt		Tốt	
3	tuyetata@gmail.com	Âu Thị Ánh Tuyết	Nữ	13-02-1971	Cán bộ quản lý	Phó hiệu trưởng	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt		Tốt	
4	mantranthi1969@gmail.com	Trần Thị Mận	Nữ	11-12-1969	Cán bộ quản lý	Hiệu trưởng	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
5	hungthai0208@gmail.com	Bạch Hưng Thái	Nam	16-05-1980	Giáo viên		Tốt	Tốt	Khá	Khá	Khá	Khá	Khá	Tốt
6	thanhthoahht2@gmail.com	Nguyễn Thị Thỏ	Nữ	10-12-1978	Giáo viên		Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

Trong đó:

- (1) Xuất báo cáo dưới dạng excel
- (2) Xem báo cáo tổng hợp
- Danh sách báo cáo theo công văn
- Tại màn hình báo cáo chọn báo cáo theo công văn như hình bên dưới:

DANH SÁCH BÁO CÁO THEO CÔNG VĂN



Báo cáo theo công văn

- Sau khi chọn báo cáo theo công văn hiển thị màn hình như sau:

Trưởng: Trưởng THCS Kỳ Bá										
1. Kết quả tự đánh giá của giáo viên										
	Tổng số giáo viên	Tổng số giáo viên đã đánh giá	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
+ Tất cả	58	21	14	66.7	1	4.8	4	19	2	9.5
2. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông										
	Tổng số giáo viên	Tổng số giáo viên đã đánh giá	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
+ Tất cả	58	5	0	0	0	0	5	100	0	0

- (1): Hiển thị kết quả tự đánh giá của GV.
- (2): Hiển thị kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông.
- (3): Đồng bộ dữ liệu: Thực hiện đồng bộ dữ liệu mới nhất của báo cáo.
- (4): Xuất excel: Thực hiện xuất tệp excel về máy tính.

3.9. Cài đặt

Tại menu ngang chọn Cài đặt, màn hình hiện ra như sau:

Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng CSGDPT

Năm học2021 - 2022

[Tổng quan](#)
[Kết quả đánh giá chung](#)
[Tổng hợp kết quả đánh giá](#)
[Tổ chuyên môn](#)
[Tài khoản](#)
[Quản lý khảo sát](#)
[Báo cáo](#)
[Cài đặt](#)

Khóa dữ liệu đánh giá

Đơn vị Trường TH Demo Không khóa dữ liệu đánh giá.

Khi khóa dữ liệu đánh giá thì đơn vị và đơn vị con(nếu có) :

- Tài khoản không được thêm mới, không được thay đổi trạng thái
- Đánh giá và xếp loại bị khóa

Không khóa dữ liệu đánh giá

1

Khóa đánh giá phòng ban

Tìm kiếm theo tên tổ chuyên môn
 2

3

Tìm kiếm

Mã	Tên tổ chuyên môn	Số lượng GVPT	Tình trạng khóa đánh giá
TK-1	To khoi 1	2	Mở đánh giá 4
TK-5	To khoi 5	0	Mở đánh giá
TK-4	To khoi 4	0	Mở đánh giá

Trong đó:

- (1) Khóa/Mở dữ liệu đánh giá trong trường
- (2) Nhập tên tổ chuyên môn muốn tìm kiếm
- (3) Click vào đây để tìm kiếm tổ chuyên môn
- (4) Mở/Khóa đánh giá tổ chuyên môn trong trường

3.10. Quản lý khảo sát

Trên màn hình trang chủ, chọn **Quản trị hệ thống** như hình dưới đây:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

TEMIS

Kỳ thi

Khảo sát

Tin tức

Trợ giúp

Hướng dẫn

TD

THCS - THPT Hoàng Diệu (143351)

Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng CSGDPT

[Tổng quan](#)
[Kết quả đánh giá chung](#)
[Tổng hợp kết quả đánh giá](#)
[Tổ chuyên môn](#)
[Tài khoản](#)
[Báo cáo](#)
[Cài đặt](#)

Tổng quan về đánh giá GV/CBQLGD theo chuẩn

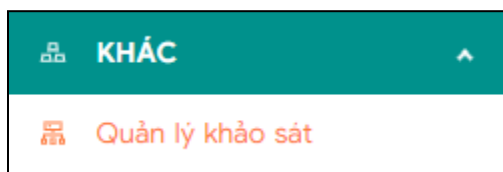
Quản trị hệ thống

Tài khoản

Cài đặt

Đăng xuất

Trên menu dọc màn hình quản trị hệ thống, chọn **Quản lý khảo sát**:



Màn hình hiển thị:

A screenshot of the 'Quản lý khảo sát' (Survey Management) interface. It features a teal header with a '+ Khảo sát mới' (New Survey) button. Below the header, there is a search bar labeled 'Họ tên / Mã' (1) and a 'Trạng thái' (2) filter section with checkboxes for 'Đang chờ duyệt' (checked), 'Duyệt' (checked), and 'Đã xóa'. A 'Tìm kiếm' (3) button is also present. The main area contains a table of surveys, outlined by a red box (4). The table has columns for 'Tên khảo sát', 'Loại khảo sát', 'Trạng thái', and 'Thao tác'. One row is highlighted with a red box (5) around the 'Thao tác' column, which contains edit and delete icons. A red circle (6) is placed over the '+ Khảo sát mới' button in the top right corner.

Tên khảo sát	Loại khảo sát	Trạng thái	Thao tác
Demo khảo sát	Khảo sát chung	Đang chờ duyệt	 
PHIẾU LẤY Ý KIẾN GIÁO VIÊN VỀ DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC THÔNG TƯ SỐ 01,02,03,04/2021/TT-BGDĐT	Khảo sát chung	Duyệt	 
PHIẾU LẤY Ý KIẾN GIÁO VIÊN VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP	Khảo sát chung	Duyệt	 

Trong đó:

- Sau khi thêm mới khảo sát, người dùng có thể tìm kiếm theo (1) Tên/Mã khảo sát, (2) theo trạng thái của khảo sát. Sau đó Click (3) Tìm kiếm
- Hiển thị danh sách khảo sát đã tạo (4)
 - + Trạng thái Duyệt: Khảo sát sẵn sàng triển khai
 - + Trạng thái Đang chờ duyệt: Khảo sát chưa sẵn sàng triển khai
 - + (5) Sửa, xóa khảo sát
- Thực hiện Thêm mới khảo sát (6)

3.10.1. Tạo khảo sát mới

- Tại màn hình **Quản lý khảo sát** chọn **+ Khảo sát mới**, hệ thống hiển thị màn hình thêm mới khảo sát.

Tên khảo sát 1

Tên khảo sát

Tiêu đề 2

Tiêu đề

Đơn vị 3

Bộ Giáo dục và Đào tạo x

☒ Áp dụng cho đơn vị con

4

Ngày bắt đầu

Ngày kết thúc

Tùy chọn hiển thị đối với:

5

Cấp dạy

☐ Mầm non ☐ Tiểu học: 1-5 ☐ THCS: 6-9 ☐ THPT: 10-12

6

Vị trí chức vụ

☐ Giáo viên ☐ Phó hiệu trưởng ☐ Hiệu trưởng

7

+ Thêm

8

Các dạng xem báo cáo

☐ Tổng quan ☐ Xem bảng biểu ☐ Theo biểu đồ ☐ Báo cáo chi tiết

9

Tạo mới

- Thực hiện nhập các thông tin

(1) Tên khảo sát: Nhập tên khảo sát

(2) Tiêu đề khảo sát: Nhập tiêu đề hiển thị của khảo sát

(3) Đơn vị áp dụng: là đơn vị áp dụng khảo sát

Áp dụng cho đơn vị con: áp dụng cho toàn bộ đơn vị con đều có thể làm khảo sát

(4) Chọn thời gian triển khai khảo sát

(5) Chọn cấp dạy hiển thị khảo sát

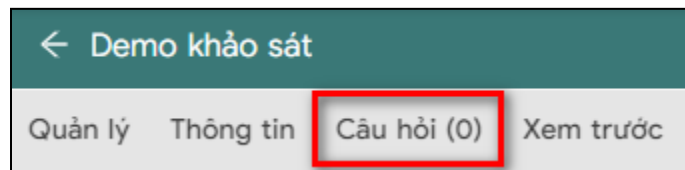
(6) Chọn chức vụ hiển thị khảo sát

- (7) Thêm tùy chọn hiển thị đối với cấp dạy, chức vụ
- (8) Các dạng xem báo cáo
- Chọn (9) để hoàn tất thao tác tạo mới khảo sát

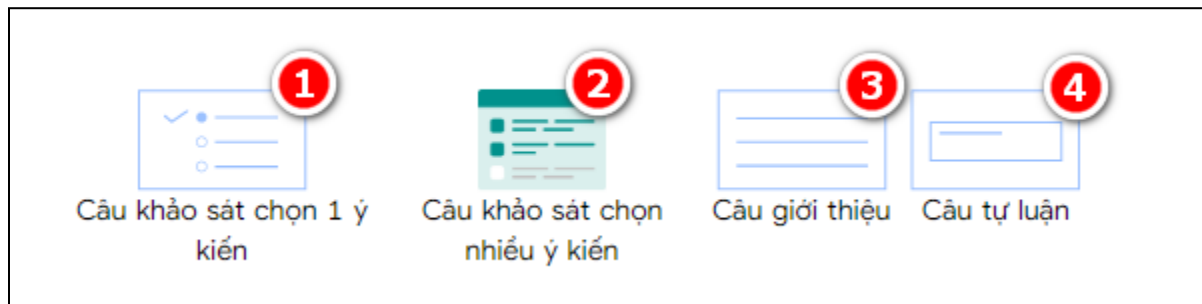
3.10.2. Chỉnh sửa khảo sát

a. Thêm câu hỏi khảo sát

Trên màn hình **Quản lý khảo sát**, click chọn khảo sát cần chỉnh sửa, sau đó chọn mục **Câu hỏi**:



Màn hình hiển thị:



Tại màn hình câu hỏi, chọn câu hỏi muốn tạo, có 4 loại câu hỏi:

- Câu khảo sát chọn 1 ý kiến (1)
- Câu khảo sát chọn nhiều ý kiến(2)
- Câu giới thiệu (3)
- Câu tự luận (4)

b. Thêm câu khảo sát chọn 1 ý kiến

Nhấn vào biểu tượng **Câu khảo sát chọn 1 ý kiến** để thêm mới câu khảo sát, điền thông tin câu hỏi như sau:

Thêm nội dung cho "Nhu cầu đào tạo 2022"

TAO MỚI CÂU HỎI - MC

CHỌN MỤC CÓ SẴN 7

Nội dung câu hỏi

Nội dung

Normal B I U S " | : = < > < > < > < > Sans Serif x₂ x²

1

Thêm file mp3

3

Thả tệp tại đây
HOẶC

Chọn tệp từ máy tính Chọn tệp từ thư viện đa phương tiện

Chỉ chấp nhận tệp: audio*
Kích cỡ một tệp tối đa là: 2000 MB

Ảnh

4

Câu trả lời 2

Chọn nhanh loại câu hỏi trắc nghiệm

☐ A.B.C.D. ☐ ABC ☐ 4 đáp án

Chọn nhanh các đáp án

A,B,C,D

☐ Câu trả lời có văn bản đa dạng

Nội dung X

Nội dung X

Nội dung X

5 + Thêm câu trả lời

6 Tạo mới

Trong đó:

- (1) Nhập nội dung câu hỏi
- (2) Nhập câu trả lời
- (3) Thêm file Mp3(nếu có)
- (4) Thêm file ảnh (nếu có)
- (5) Thêm câu trả lời: nếu có nhiều hơn 4 đáp án
- (6) Chọn TẠO MỚI để hoàn thành tạo câu hỏi
- (7) Để thêm câu hỏi từ ngân hàng

c. Câu khảo sát chọn nhiều ý kiến

Nhấn vào biểu tượng **Câu khảo sát chọn nhiều ý kiến** để thêm mới câu hỏi, điền thông tin câu hỏi như sau:

Thêm nội dung cho "Nhu cầu đào tạo 2022"

TẠO MỚI CÂU HỎI - MULTI-MULTIPLE-CHOICE

CHỌN MỤC CỎ SẴN

Nội dung câu hỏi

Nội dung

Normal B I U G " " | | | | | | | | Sans Serif x₁ x²

Thêm file mp3

Thả tệp tại đây
HOẶC

Chọn tệp từ máy tính

Chọn tệp từ thư viện đa phương tiện

Chỉ chấp nhận tệp: audio*
Kích cỡ một tệp tối đa là: 2000 MB

Ảnh

Câu trả lời

Chọn nhanh loại câu hỏi trắc nghiệm

☐ A.B.C.D.
☐ ABC
☐ 4 đáp án

Chọn nhanh các đáp án

A,B,C,D

☐ Câu trả lời có văn bản đa dạng

Nội dung

Nội dung

Nội dung

Thêm câu trả lời

Tạo mới

Trong đó:

- (1) Nhập nội dung câu hỏi
- (2) Nhập câu trả lời
- (3) Thêm file Mp3(nếu có)
- (4) Thêm file ảnh (nếu có)
- (5) Thêm câu trả lời: nếu có nhiều hơn 4 đáp án
- (6) Chọn TẠO MỚI để hoàn thành tạo câu hỏi
- (7) Để thêm câu hỏi từ ngân hàng

d. Thêm câu giới thiệu

Nhấn vào biểu tượng **Câu giới thiệu** để thêm mới nội dung:

- (3) Thêm câu hỏi tự luận từ ngân hàng

f. Cài đặt câu hỏi bắt buộc

Câu hỏi bắt buộc là người dùng phải thực hiện trả lời câu hỏi đó mới được hoàn thành khảo sát.

Tại màn hình **Câu hỏi** chọn  tương ứng với mỗi câu hỏi để cài đặt câu hỏi bắt buộc.



The screenshot displays the 'Câu hỏi' (Questions) management screen. At the top, there are tabs for 'Quản lý', 'Thông tin', 'Câu hỏi (6)', and 'Xem trước'. Below the tabs, there is a search bar labeled 'hiển thị khóa học' and a filter dropdown set to 'câu hỏi'. The main area contains a list of questions with their respective toggle switches for mandatory status. A red box highlights the toggle switches for the first five questions.

Question ID	Question Text	Mandatory Status
[INTR] Hôm nay trời mưa	[INTR] Hôm nay trời mưa	On
[#] MC 1	[#] MC 1	Off
[#] MC 2	[#] MC 2	Off
[#] MC 3	[#] MC 3	Off
[OE] OE 1	[OE] OE 1	On
[OE] OE 2	[OE] OE 2	On

At the bottom, there are three icons representing different question types: 'Câu giới thiệu', 'Câu trắc nghiệm', and 'Câu tự luận'.

g. Chỉnh sửa thông tin khảo sát

Chọn **Thông tin**, hệ thống hiển thị màn hình thông tin khảo sát:

Quản lý Thông tin Câu hỏi (1) Xem trước

Trạng thái
Đang chờ duyệt

Tên khảo sát
Demo khảo sát

Tiêu đề
Demo khảo sát

Đơn vị
Bộ Giáo dục và Đào tạo x

☒ Áp dụng cho đơn vị con

Ngày bắt đầu
Ngày kết thúc

Tùy chọn hiển thị đối với:

+ Thêm

Các dạng xem báo cáo

☒ Tổng quan
☒ Xem bằng biểu
☒ Theo biểu đồ
☒ Báo cáo chi tiết

Cập nhật

Trong đó:

- (1) Duyệt/Hủy duyệt khảo sát
- (2) Tên khảo sát
- (3) Tiêu đề khảo sát
- (4) Đơn vị áp dụng
- (5) Thời gian triển khai khảo sát
- (6) Thêm hiển thị khảo sát cho cấp và đối tượng cụ thể
- (7) Các dạng xem báo cáo
- Sau đó ấn **Cập nhật (8)** để lưu lại thông tin

h. Duyệt khảo sát đã tạo

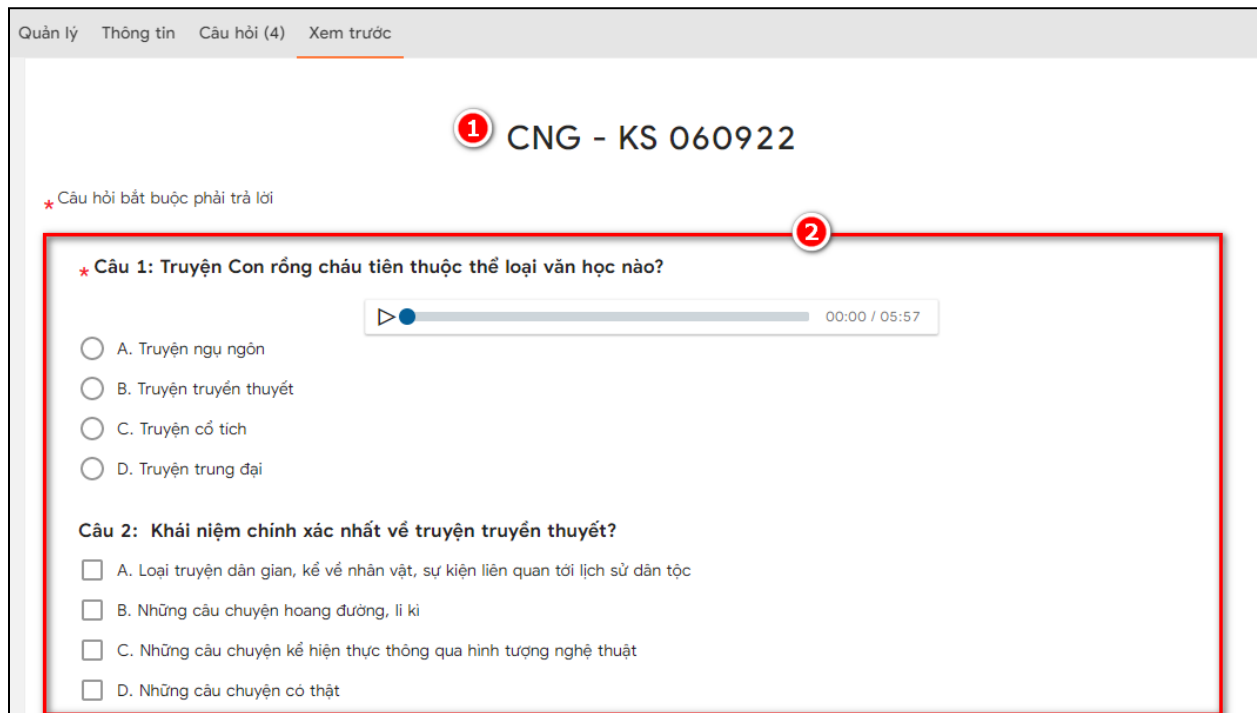


Tại màn hình **thông tin**, chọn  để duyệt khảo sát, chọn  để bỏ duyệt. Với các khảo sát đã duyệt thì các người dùng của đơn vị và đơn vị con đó mới thấy được.

3.10.3. Xem trước khảo sát đã tạo

Chọn **Xem trước**, hệ thống hiển thị khảo sát người dùng đã tạo ở màn hình câu hỏi, bao gồm:

- (1) Tên khảo sát
- (2) Nội dung khảo sát



3.10.4. Báo cáo khảo sát

Chọn **Quản lý**, hệ thống hiển thị màn hình báo cáo khảo sát như sau:

Quản lý | Thông tin | Câu hỏi (33) | Xem trước

Thống kê khảo sát

Tổng quan | Xem bảng biểu | Theo biểu đồ | Chi tiết người trả lời

Đơn vị (*) Bộ Giáo dục và Đào tạo x Bao gồm các đơn vị con

Cấp dạy Mầm non Tiểu học: 1-5 THCS: 6-9 THPT: 10-12 Giới tính Nữ Nam DTTS Địa bàn khó khăn Ngày bắt đầu Ngày kết thúc

Lần cuối đồng bộ dữ liệu thành công: 17:53, 21-11-2022 Đồng bộ lại báo cáo mới nhất

Bảng rộng nên bạn có thể dùng thanh scroll ngang để xem các cột

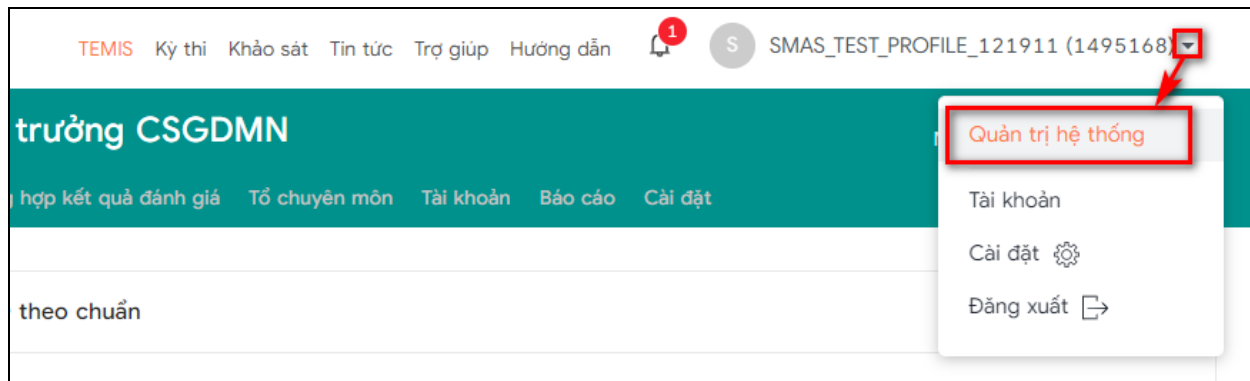
Tên đơn vị	Cấp học	Tổng số giáo viên (đang hoạt động trên hệ thống)	Số lượng giáo viên hoàn thành khảo sát	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)
	Tất cả	1018330	473366	46.48 %
	Mầm non	92985	21765	23.41 %

Trong đó:

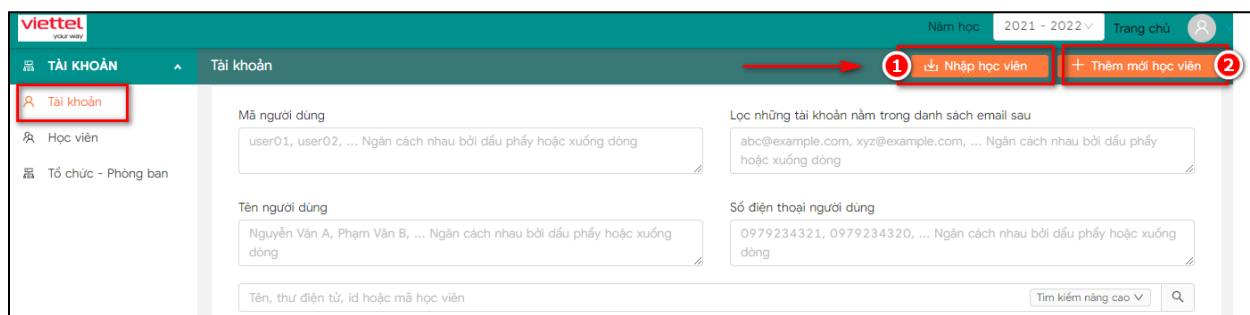
- (1) Chọn loại báo cáo cần xem
- (2) Đơn vị xem báo cáo
- (3) Chọn có hoặc không bao gồm đơn vị con
- (4) Cấp dạy
- (5) Giới tính
- (6) DTTS: Dân tộc thiểu số
- (7) Địa bàn khó khăn
- (8) (9) Thời gian làm khảo sát
- (10) Đồng bộ lại báo cáo
- (11) Xuất excel
- (12) Kết quả báo cáo theo điều kiện tìm kiếm

3.11. Hướng dẫn Admin Trường tạo tài khoản

Trên màn hình trang chủ Temis, Chọn **Quản trị hệ thống**:



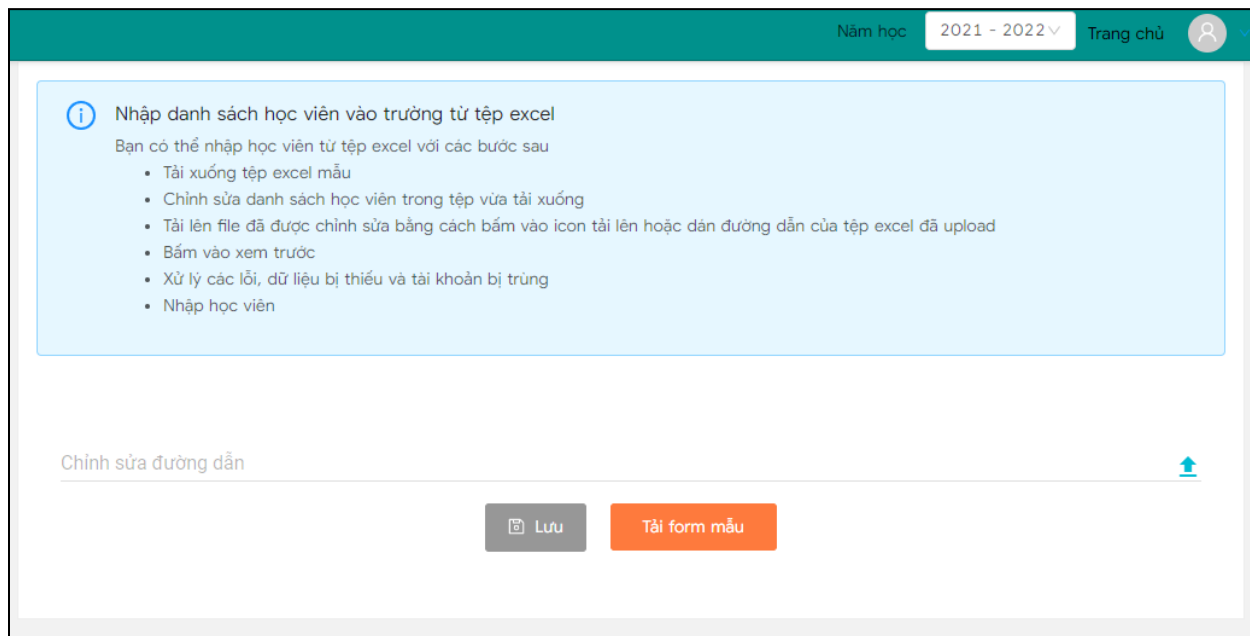
Trên màn hình Quản trị hệ thống, chọn **Tài khoản**:



- Tại (1) tạo tài khoản theo danh sách theo file mẫu
- (2) Tạo tài khoản thủ công

a. Thêm mới tài khoản bằng các import

Trên màn hình tài khoản, chọn **Nhập học viên**, màn hình hiển thị:



Người dùng làm theo hướng dẫn trong mục  để tạo tài khoản theo danh sách

b. Thêm mới tài khoản thủ công

Trên màn hình tài khoản, chọn **Thêm mới học viên**, màn hình hiển thị:

THÔNG TIN HỒ SƠ CÁ NHÂN CỦA GIÁO VIÊN/CBQLCSGD

Trường được đánh dấu (*) là trường bắt buộc

Thông tin chung

Họ và tên (*) 1

Thông tin cá nhân

Thư điện tử (*) 2

Số điện thoại

Thông tin đơn vị

Loại đơn vị (*)
Trường mầm non

Đơn vị (*)
SMAS_TEST_PROFILE_121911

Trình độ chuyên môn & Kinh nghiệm giảng dạy

Chức vụ hiện tại (*) 3
Giáo viên

4

Họ tên: Thông tin này không được để trống
Email: Hãy nhập thư điện tử

5

Hoàn thành

Trong đó các thông tin bắt buộc để tạo tài khoản bao gồm:

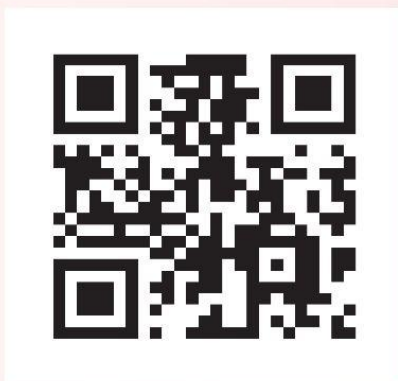
- (1) Nhập tên tài khoản
- (2) Nhập thư điện tử
- (3) Chọn chức vụ trong đơn vị
- Sau khi điền đầy đủ thông tin, chọn (5) Hoàn thành để tạo tài khoản

Chú ý: Tại (4) hiển thị những thông tin bắt buộc điền nếu người dùng nhập thiếu.

Tài khoản tạo thành công sẽ xuất hiện ngoài màn hình danh sách tài khoản.



Trải nghiệm ngay



Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel

 <https://solutions.viettel.vn>

 18008000 nhánh 2

 Số 1 đường Trần Hữu Dực, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam.